TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** **TỈNH AN GIANG** **Bản án số: 54/2025/HS-ST** **Ngày 10 tháng 4 năm 2025**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hùng Bích - Ông Trần Thanh Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Trần Thanh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HS, ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Hồng C, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1969 tại L, tỉnh An Giang. Nơi thường trú: 10/66 khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà Tô Thị M (chết); Cha nuôi: Lê Chánh T1 (chết), mẹ nuôi: Đoàn Thị L (chết). Bị cáo có vợ tên Nguyễn Kim N, có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: + Ngày 19/10/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xử phạt 13 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân" và 05 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Ngày 05/4/2005 đã chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành hình phạt bổ sung; + Ngày 19/9/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 22/4/2024 chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; Nhân thân: + Ngày 27/6/1990 bị Tòa án nhân dân thị xã Long Xuyên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Ngày 08/02/1992 chấp hành xong hình phạt và chấp hành xong bản án; + Ngày 24/11/2006

bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản". Ngày 26/4/2013 chấp hành xong hình phạt và chấp hành xong bản án; + Ngày 27/5/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 05/10/2017 chấp hành xong hình phạt và chấp hành xong bản án; + Ngày 09/10/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 26/12/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 15/11/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Ong Văn Cần G, sinh năm 2003. Nơi cư trú: 649 ấp H, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện nay: Ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hồng L1, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Tổ H, ấp H, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/11/2024 Lê Hồng C đi bộ đến khu đất trống dưới chân cầu C thuộc tổ A, khóm T, phường M, thành phố L thấy 04 xe môtô dựng không người trông coi, cách nơi dựng xe khoảng 10 mét có anh Ong Văn Cần G đang uống bia cùng 03 người bạn. Do cần tiền tiêu xài, C nảy sinh ý định trộm cắp xe môtô bán lấy tiền tiêu xài. Ngay sau đó, C đi đến chỗ 04 xe môtô dựng, thấy xe môtô biển số 36B3-175.00, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen của anh G có ghim sẵn chìa khóa, C dẫn xe môtô 36B3-175.00 khỏi vị trí dựng xe khoảng 05 mét nổ máy điều khiển về hướng thành phố R, tỉnh Kiên Giang tìm nơi bán nhưng không có người mua. Sau đó khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 13/11/2024, C điều khiển xe mô tô 36B3-175.00 đến xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang gặp Nguyễn Hồng L1 (là con của người bạn C) và cho biết xe môtô biển số 36B3-175.00 là của C, do cần tiền tiêu xài nên bán cho Nguyễn Hồng L1 với giá 1.140.000 đồng, C tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Ngày 15/11/2024 C đến Công an phường M, thành phố L đầu thú hành vi trộm cắp xe mô tô trên.

* Vật chứng thu giữ: 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 36B3-175.00.

* Kết luận định giá tài sản số 2314/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong Tố tụng hình sự trên địa bàn thành phố

Long Xuyên kết luận: 01 xe môtô hai bánh, biển số 36B3-175.00, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng trị giá 7.500.000 đồng.

* Kết luận giám định số 41/KL-KTHS ngày 07/01/2025 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh An Giang: xe môtô biển số 36B3-175.00 số khung, số máy không bị: đục, sửa, cắt, hàn, tẩy xóa, hoen gỉ.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKSLX, ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố Lê Hồng C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp xe môtô biển số 36B3-175.00 của anh Ong Văn Cần G như nội dung vụ án nêu.

Quá trình điều tra anh Ong Văn Cần G trình bày bị mất xe như nội dung vụ án. Anh đã nhận lại xe môtô biển số 36B3-175.00, không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Ông Nguyễn Hồng L1 mua xe mô tô 36B3-175.00 của bị cáo C, không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Đã giao nộp xe cho Cơ quan điều tra, không yêu cầu C bồi thường 1.140.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Lê Hồng C thống nhất ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và đề nghị mức hình phạt. Bị cáo không tranh luận, không bào chữa, ăn năn về hành vi vi phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy, quá trình điều tra những người tham gia tố tụng nêu trên đã cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ, vật chứng thu thập được nên sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận là người có sức khỏe, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người khác trong việc trông coi, quản lý tài sản để lấy trộm. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người liên quan về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm cùng các tang vật, vật chứng thu giữ và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Do đó, có đủ căn cứ kết luận ngày 13/11/2024, tại khu vực dưới chân cầu C thuộc tổ A, khóm T, phường M, thành phố L bị cáo đã lấy trộm xe môtô biển số 36B3-175.00 của anh Ong Văn Cần G. Hành vi của bị cáo thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt vào tháng 4 năm 2024, bị cáo phải chí thú làm ăn, siêng năng lao động, tạo ra thu nhập chính đáng lo cho bản thân, gia đình. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng mà không phải lao động cực nhọc nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tâm lý lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa. Xét mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về nhân thân bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy, ngày 19/10/1993 bị cáo bị Tòa án tỉnh Kiên Giang xử phạt 13 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân" và 05 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân"; ngày 19/9/2022 bị Tòa án thành phố L xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng định khung tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và trước đó bị cáo từng 03 lần bị xét xử về các tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cướp tài sản, trộm cắp tài sản; 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chứng tỏ nhân thân bị cáo xấu. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu

thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Ong Văn Cần G đã nhận lại xe môtô biển số 36B3-175.00 theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 10/12/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hồng L1 không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý đối tượng liên quan đến vụ án, đối với:

Ông Nguyễn Hồng L1 khi mua xe môtô biển số 36B3-175.00 không biết do bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Long Xuyên không truy cứu trách nhiệm hình sự ông L1 về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ.

[8]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng C 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15 tháng 11 năm 2024.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Lê Hồng C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Hồng C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Ong Văn Cần G, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hồng L1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh AG;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- VKS ND Tp. Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phân Trại tạm giam khu vực Long Xuyên - Trại giam Công an tỉnh AG;
- Chi cục THA DS Tp. Long Xuyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa

HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đặng Hữu Tấn	**Nguyễn Tấn Hậu**	**Nguyễn Thị Hoa**